

Số: 17 /2019/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 18 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Thực hiện Đề án số 11-ĐA/TU ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đối với cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Đề án số 12-ĐA/TU ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh:**

1. Tiêu đề khoản 1 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Lãnh đạo Sở: Sở Tư pháp có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc”.

2. Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ (sau đây gọi chung là các phòng thuộc sở)

- Văn phòng;
- Thanh tra - Pháp chế;
- Phòng Nghiệp vụ 1;
- Phòng Nghiệp vụ 2.”

3. Khoản hai Khoản 3 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Phòng có từ 05 đến 09 biên chế có 01 Phó Trưởng phòng; Phòng có từ 10 biên chế trở lên không quá 02 Phó Trưởng phòng.

Số lượng cấp phó các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp không quá 02 người. Số lượng phó các phòng của tổ chức sự nghiệp từ 05 đến 09 biên chế có 01 Phó Trưởng phòng; Phòng có từ 10 biên chế trở lên không quá 02 Phó Trưởng phòng”.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tư pháp; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục KTVB, Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh uỷ; TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin, VP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Xuân Ánh**